

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 36/2018/DS-ST

Ngày 28/3/2018

*“V/v tranh chấp
hợp đồng vay tài sản”*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nhũ Khuyên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Tấn Liêm

Ông Nguyễn Văn Sol

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đệ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 28 tháng 3 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử sơ thẩm công Khi vụ án thụ lý số: 229/2017/TLST-DS, ngày 09 tháng 10 năm 2017 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2018/QĐXX-ST, ngày 07 tháng 02 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: NHTMCPSGTT

Địa chỉ: Số X, NKKN, Phường Y, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền ông Tăng Minh Kh – Chức vụ: Phó Giám đốc chi nhánh Cà Mau. Theo Giấy ủy quyền số 702/GUQ-CNCM ngày 03/10/2017.

Địa chỉ: 164A, Ng T Th, Phường X, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: 1. Ông Nguyễn Đ, sinh năm 1970

2. Bà Mai Kim Kh, sinh năm 1978

Cùng địa chỉ: Ấp T TR, xã TH, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Trường THPT

Địa chỉ: Ấp T TR, xã TH, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiêu Thanh Ch – Chức vụ: Hiệu trưởng

2. Ban chấp hành Công đoàn TR THPT

Địa chỉ: Ấp T TR, xã TH, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiêu Tiến Th – Chức vụ: Chủ tịch Công đoàn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện và tại phiên tòa, đại diện NHTMCPSGTT trình bày: Ngày 23/01/2015, ông Nguyễn Đ và bà Mai Kim Kh với NHTMCPSGTT- Chi nhánh Cà Mau (gọi tắt là Ngân hàng Thương Tín) đã ký hợp đồng tín dụng số LD1502300519 vay vốn tại Ngân hàng với số tiền là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng); thời hạn vay 36 tháng (chia thành 36 kỳ); lãi suất 0,72%/tháng (cho vay góp đều, lãi không giảm theo dư nợ); trả nợ vào ngày 05 hàng tháng; mỗi kỳ trả vốn lãi là 3.497.000 đồng, riêng kỳ thứ 36 (kỳ cuối) thanh toán 3.525.000 đồng. Biện pháp bảo đảm theo hình thức cho vay tín chấp có xác nhận, bảo lãnh của TR THPT và Lãnh đạo Ban chấp hành Công Đoàn TR THPT. Trong quá trình vay, ông Nguyễn Đ và bà Mai Kim Kh đã trả được 21 kỳ với tổng số tiền là 73.437.000 đồng. Trong đó vốn đã trả 58.317.000 đồng, lãi đã trả 15.120.000 đồng. Thời gian sau đó, ông Đ và bà Kh không thực hiện việc trả nợ nữa. Mặc dù, Ngân hàng đã liên hệ nhiều lần nhưng ông Đ và bà Kh lẩn tránh không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ như hợp đồng tín dụng đã ký. Ngân hàng Thương Tín yêu cầu ông Đ, bà Kh trả nợ với tổng số tiền là 52.483.000 đồng.

Tại phiên tòa, đại diện Ngân hàng Thương Tín không yêu cầu bên bảo lãnh là TR THPT và Công đoàn TR THPT phải thực hiện nghĩa vụ đã cam kết, bảo lãnh với Ngân hàng mà chỉ yêu cầu ông Đ và bà Kh cùng trả nợ cho ngân hàng.

Theo ông Tiêu Thanh Ch – Hiệu trưởng TR THPT có ý kiến trình bày: Trước đây, ông Nguyễn Đ là kế toán của TR THPT. Hợp đồng tín dụng của vợ chồng ông Đ, bà Kh ký với Ngân hàng là do ông Trương Hùng Cường là Hiệu trưởng, ông Tiêu Thanh Sự là Chủ tịch Công đoàn lúc bấy giờ cùng ký bảo lãnh. Đến ngày 07/8/2016, ông Đ bị kỷ luật buộc thôi việc. Đến tháng 09/2016, Phòng giáo dục và đào tạo huyện Cái Nước mới luân chuyển ông về làm hiệu trưởng của TR THPT. Hiện tại, ông Tiêu Tiến Thành là chủ tịch Công đoàn TR THPT. Đối với số tiền nợ mà ông Đ, bà Kh thiếu của Ngân hàng Thương Tín thì nhà trường không đồng ý liên đới trả nợ vì đây là nợ cá nhân vợ chồng ông Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa Nguyên đơn là NHTMCPSGTT với Bị đơn ông Nguyễn Đ, bà Mai Kim Kh là quan hệ pháp luật về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” được quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 26 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, bị đơn có địa chỉ tại ấp T TR, xã TH, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau nên

Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Xét về thời hiệu khởi kiện: Tại hồ sơ thể hiện ngày ông Đ, bà Mai ký hợp đồng vay tiền với Ngân hàng Thương Tín là ngày 23/01/2015, thời hạn vay là 36 tháng, đến tháng 12/2016 là hết hạn trả nợ. Ngân hàng Thương Tín liên hệ đòi nợ nhiều lần nhưng ông Đ, bà Mai không trả nợ. Đến ngày 03/10/2017 Ngân hàng Thương Tín làm đơn khởi kiện ông Đ, bà Kh đến Tòa án nhân dân huyện Cái Nước được Tòa án thụ lý giải quyết vào ngày 09/10/2017. Do đó, việc khởi kiện của Ngân hàng Thương Tín đối với ông Đ, bà Kh là còn thời hiệu theo quy định tại Điều 429 BLDS năm 2015.

[3] Về nội dung tranh chấp của vụ án: Hội đồng xét xử xét thấy việc ông Đ, bà Kh vay của Ngân hàng Thương Tín số tiền vốn là 100.000.000 đồng vào ngày 23 – 01 – 2015 là thực tế có xảy ra, thể hiện tại hợp đồng tín dụng số LD1502300519, mục đích ông Đ, bà Kh vay tiền là để tiêu dùng, lãi suất cho vay là 0,72%/tháng, theo thỏa thuận ông Đ, bà Kh có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương Tín trong thời gian 36 tháng kể từ ngày 23 – 01 – 2015 với tổng số gốc và lãi là 125.920.000 đồng, trong 35 tháng đầu ông bà phải thanh toán mỗi tháng là 3.497.000 đồng, tháng cuối ông bà phải thanh toán số tiền là 3.525.000 đồng, thanh toán vào ngày 05 hàng tháng. Sau khi vay tiền, ông Đ, bà Kh chỉ có thanh toán cho Ngân hàng Thương Tín được 21 lần với số tiền là 73.437.000 đồng, đến nay ông bà không có thực hiện việc thanh toán nợ cho Ngân hàng Thương Tín thêm khoản nào, ông bà còn nợ lại Ngân hàng Thương Tín số tiền là 52.483.000 đồng.

[4] Đối với ông Nguyễn Đ và bà Mai Kim Kh, sau khi thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau tiến hành hòa giải tại Tòa án theo quy định tại Điều 205 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tuy nhiên, ông bà đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước không tiến hành hòa giải được vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung và triệu tập ông Đ, bà Kh hợp lệ đến lần thứ hai với nội dung triệu tập ông bà đến Tòa án nhân dân huyện Cái Nước để tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng ông bà vẫn vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt đối với ông bà. Ông Đ và bà Kh không đến Tòa án để hòa giải và tham dự phiên tòa xét xử, ông bà cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu trả nợ của Ngân hàng Thương Tín đối với ông bà.

Từ cơ sở nêu trên, xét thấy yêu cầu của Ngân hàng Thương Tín đối với ông Đ và bà Kh trả nợ với số tiền 52.483.000 đồng (Năm mươi hai triệu bốn trăm tám mươi ba nghìn đồng) là có cơ sở chấp nhận.

Đối với Hiệu trưởng TR THPT và Ban chấp hành Công đoàn TR THPT có ký bảo lãnh để ông Đ vay tiền của Ngân hàng Thương Tín. Tuy nhiên, phía Ngân hàng Thương Tín không yêu cầu Hiệu trưởng TR THPT và Ban chấp hành Công đoàn TR THPT trả nợ mà chỉ yêu cầu ông Đ, bà Kh trả nợ nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[5] Về án phí dân sự có giá ngạch ông Đ và bà Kh phải chịu theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Các Điều 26; 35; 39; 147, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

Các Điều 357, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của NHTMCPSGTT đối với ông Nguyễn Đ và bà Mai Kim Kh.

Buộc ông Nguyễn Đ và bà Mai Kim Kh trả cho NHTMCPSGTT số tiền 52.483.000 đồng (Năm mươi hai triệu bốn trăm tám mươi ba nghìn đồng).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc ông Nguyễn Đ và bà Mai Kim Kh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 2.624.000 đồng, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước khi án có hiệu lực pháp luật. NHTMCPSGTT không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. NHTMCPSGTT có dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 1.274.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0003849 ngày 09 – 10 – 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước. NHTMCPSGTT được nhận lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí nêu trên tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước khi án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công Khi, NHTMCPSGTT có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. TR THTH, Ban chấp hành Công đoàn TR THTH, ông Đ và bà Kh có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công Khi.

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa